



**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ
TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ (HUGAMEX)

(Giấy CNĐKDN số 0302641539 đăng ký lần đầu ngày 05/06/2002 và đăng ký thay đổi lần thứ 08 ngày 29/09/2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp)

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐĂNG KÝ



CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

Địa chỉ: Số 636 - 638 Nguyễn Duy, Quận 8, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3855 4176 - 3855 3415

Fax: (84-8) 3855 3476 - 3950 3463

Website: www.hugamex.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3972 4568 Fax: (84-4) 3972 4600

Website: www.vndirect.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Ông: Hà Văn Nghĩa

Số điện thoại: (84-8) 38651598

Chức vụ: Giám Đốc điều hành kiêm Thư ký HĐQT

Số fax: (84-8) 38647429

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	5
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	5
2. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty	11
3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty, danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cơ cấu cổ đông	14
4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty	16
5. Hoạt động kinh doanh	16
6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong hai năm gần nhất	18
7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	18
8. Chính sách đối với người lao động	19
9. Chính sách cổ tức	22
10. Tình hình tài chính	22
11. Tài sản	26
12. Kế hoạch hoạt động các năm tiếp theo	27
13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất ..)	28
14. Chiến lược, định hướng phát triển kinh doanh	28
15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty	29
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY	29
1. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng	29
2. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty	40

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Hình 1: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty	11
Bảng 1: Quá trình tăng vốn của Công ty	8
Bảng 2: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 21/07/2017.....	14
Bảng 3: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần Công ty tại ngày 21/07/2017.....	15
Bảng 4: Cơ cấu doanh thu thuần Công ty năm 2015, 2016.....	16
Bảng 5: Cơ cấu lợi nhuận gộp Công ty năm 2015, 2016	17
Bảng 6: Danh sách các hợp đồng lớn đã và đang thực hiện.....	17
Bảng 7: Kết quả kinh doanh Công ty năm 2015, 2016	18
Bảng 8: Số lượng và cơ cấu lao động tại ngày 31/12/2016.....	20
Bảng 9: Tình hình chi trả cổ tức hai năm gần nhất.....	22
Bảng 10: Các khoản phải nộp theo luật định.....	23
Bảng 11: Các quỹ trích lập	23
Bảng 12: Tình hình công nợ phải thu.....	24
Bảng 13: Tình hình công nợ phải trả.....	24
Bảng 14: Chi tiêu tài chính của Công ty.....	25
Bảng 15: Cơ cấu tài sản tại thời điểm 31/12/2016.....	26
Bảng 16: Tình hình sử dụng nhà xưởng, đất đai.....	26
Bảng 17: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức của Công ty.....	27

CÁC KHÁI NIỆM TỪ VIẾT TẮT

Cụm từ, nhóm từ được viết tắt	:	Diễn giải
BCTC	:	Báo cáo tài chính
BKS	:	Ban kiểm soát
CA	:	Công an
CBNV	:	Cán bộ nhân viên
CMND	:	Chứng minh nhân dân
Công ty/HUGAMEX/May Hữu Nghị	:	Công ty Cổ phần May Hữu Nghị
CP	:	Cổ phần
CTCP	:	Công ty cổ phần
CNĐKDN	:	Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
DTT	:	Doanh thu thuần
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
ĐKDN	:	Đăng ký doanh nghiệp
HDQT	:	Hội đồng quản trị
TMCP	:	Thương mại cổ phần
TNHH	:	Trách nhiệm hữu hạn
TP	:	Thành phố
TPHCM	:	Thành phố Hồ Chí Minh
TSCĐ	:	Tài sản cố định
UBCKNN	:	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
VSD	:	Trung tâm Lưu ký Chứng khoán
VND	:	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT
XNK	:	Xuất nhập khẩu

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

NỘI DUNG BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1 Giới thiệu chung về Công ty

Tên tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ**
Tên tiếng Anh: **HUU NGHİ GARMENT JOİNT STOCK COMPANY**
Tên viết tắt: **HUGAMEX**
Trụ sở chính: **Số 636 - 638 Nguyễn Duy, Quận 8, TP.Hồ Chí Minh**
Điện thoại: **(84-8) 3855 4176 - 3855 3415**
Fax: **(84-8) 3855 3476 - 3950 3463**
Website: **www.hugamex.vn**

Logo



Giấy CNĐKDN

Số 0302641539 đăng ký lần đầu ngày 05/06/2002 và đăng ký thay đổi lần thứ 08 ngày 29/09/2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp

Người đại diện theo pháp luật

Ông Hà Văn Duyệt – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Tài khoản giao dịch

0071000007894 tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương – Chi nhánh Bến Thành

Vốn điều lệ đăng ký:

94.079.000.000 (Chín mươi bốn tỷ bảy mươi chín triệu) đồng

Vốn điều lệ thực góp:

94.079.000.000 (Chín mươi bốn tỷ bảy mươi chín triệu) đồng

Ngày trở thành công ty đại chúng:

02/07/2010

Ngành nghề kinh doanh chính:

STT	Ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục) Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm ngành may (không hoạt động tại trụ sở)	1322
2	Dịch vụ liên quan đến in Chi tiết: In nhãn hiệu các loại	1812

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

STT	Ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
3	Xây dựng nhà các loại Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp	4100
4	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép Chi tiết: kinh doanh các sản phẩm ngành may	4641
5	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Kinh doanh thiết bị, phụ tùng máy may, nguyên phụ liệu ngành may	4659
6	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Cho thuê nhà xưởng, văn phòng, nhà ở. Kinh doanh bất động sản	6810
7	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: cho thuê xe ô tô, xe tải	7710
8	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: cho thuê máy móc thiết bị ngành may	7730

(Nguồn: HUGAMEX)

Hoạt động kinh doanh chính: Chuyên sản xuất hàng may mặc cao cấp, kinh doanh – xuất nhập khẩu trực tiếp hàng may mặc; kinh doanh máy móc, thiết bị, phụ tùng, nguyên phụ liệu ngành may.

1.2 Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần May Hữu Nghị
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Mã chứng khoán: HNI
- Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 9.407.900 (chín triệu bốn trăm lẻ bảy nghìn chín trăm) cổ phiếu
- Tổng số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng: 1.411.185 (một triệu bốn trăm mười một nghìn một trăm tám mươi lăm) cổ phiếu, cụ thể:

Căn cứ theo Khoản 3 Điều 10 của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần May Hữu Nghị ngày 16/04/2017 quy định “Cổ đông là thành viên Hội đồng quản trị Công ty phải duy trì tỷ lệ sở hữu tối thiểu là 5% vốn điều lệ trong thời gian đương nhiệm”. Do đó, các cổ đông cá nhân là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty nên phải duy trì tỷ lệ sở hữu số cổ phần 5% vốn điều lệ trong thời gian đương nhiệm, gồm có:

STT	Họ và tên cổ đông	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng
1	Hà Văn Duyệt	Chủ tịch HĐQT	470.395

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

STT	Họ và tên cổ đông	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng
2	Kiều Ngọc Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT	470.395
3	Hà Văn Long	Thành viên HĐQT	470.395
	Tổng cộng		1.411.185

- Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với Nhà đầu tư nước ngoài: Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần May Hữu Nghị không quy định cụ thể giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với Nhà đầu tư nước ngoài. Tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu May Hữu Nghị của nhà đầu tư nước ngoài sẽ phải tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 về Hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán
- Số lượng cổ phiếu của cổ đông nước ngoài (bao gồm tổ chức và cá nhân) đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần May Hữu Nghị tại ngày 21/07/2017 là 0 cổ phiếu (chiếm tỷ lệ 0% số lượng cổ phiếu đang lưu hành)

1.3 Lịch sử hình thành và phát triển

- Công ty Cổ phần May Hữu Nghị tiền thân là Công ty May và In Hữu Nghị trực thuộc Tổng Công ty Dệt – May Việt Nam được thành lập theo Quyết định số 403/CNN-TCLĐ ngày 29/04/1993 của Bộ Trưởng Bộ Công Nghiệp Nhẹ.
- Ngày 21/03/2002, Thủ tướng Chính Phủ đã ban hành Quyết định số 211/QĐ-TTg về việc chuyển Công ty May và In Hữu Nghị thành công ty cổ phần.
- Ngày 26/05/2002, tổ chức thành công ĐHCĐ thành lập.
- Ngày 05/06/2002, Công ty được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần May Hữu Nghị theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4103001027, đăng ký lần đầu ngày do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp lần đầu với vốn điều lệ là 18.836.000.000 đồng.
- Ngày 02/07/2010, Công ty đã được UBCKNN chấp thuận hồ sơ đăng ký trở thành công ty đại chúng theo Công văn số 2032/UBCK-QLPH của UBCKNN.
- Hiện nay, Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận ĐKDN số 0302641539 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 08 ngày 29/09/2016 với vốn điều lệ là 94.079.000.000 đồng.
- Ngày 30/10/2017, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 204/2017/GCNCP-VSD, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 9.407.900 cổ phiếu.
- Gần 15 năm hình thành và phát triển, Công ty đã ngày càng khẳng định vị trí và thương hiệu của mình trên thị trường gia công và hàng may mặc xuất khẩu, tạo niềm tin với các đối tác trên thế giới, như tại Hoa Kỳ, Nhật Bản.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

1.4 Quá trình tăng vốn của Công ty

Kể từ thời điểm thành lập đến nay, Công ty đã thực hiện tăng vốn điều lệ như sau:

Bảng 1: Quá trình tăng vốn của Công ty

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm (Nghìn đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (Nghìn đồng)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
1	06/2007 (*)	3.000.000	21.836.000	Phát hành cổ phiếu ra công chúng	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết ĐHĐCĐ số 04 - 07/QĐ – ĐHĐCĐ ngày 29/04/2007 thông qua việc tăng vốn - Giấy CNĐKKD số 4103001027 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 03 ngày 18/10/2007 với vốn điều lệ thay đổi là 21.836.000.000 đồng
2	01/2008 (*)	7.560.000	29.396.000	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01 – 07/QĐ-ĐHĐCĐ07 ngày 30/09/2007 thông qua việc tăng vốn - Giấy CNĐKKD số 4103001027 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 04 ngày 04/01/2008 với vốn điều lệ thay đổi là 29.396.000.000 đồng
3	10/2012	12.393.000	41.789.000	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua việc tăng vốn ngày 25/04/2012 - Nghị quyết HĐQT thông qua việc tăng vốn số 02-2012/NQHĐQT ngày 31/05/2012 - Văn bản chấp thuận của UBCKNN ngày 25/10/2012 - Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu ngày 25/10/2012 (**) - Giấy CNĐKDN số 0302641539 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 05 ngày 10/07/2012 với vốn điều lệ thay đổi là 41.789.000.000 đồng
4	10/2013	20.889.000	62.678.000	Phát hành cổ phiếu	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua việc tăng vốn ngày 21/04/2013

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm (Nghìn đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (Nghìn đồng)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
				đề tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết HĐQT số 05.2013/NQHDQT ngày 30/09/2013 thông qua việc tăng vốn - Văn bản chấp thuận của UBCKNN số 6672/UBCK-QLPH ngày 11/10/2013 - Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu số 37/HN ngày 25/10/2013 - Văn bản xác nhận kết quả phát hành của UBCKNN số 7212/BCK-QLPH ngày 01/11/2013 - Giấy CNĐKDN số 0302641539 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 06 ngày 08/01/2014 với vốn điều lệ thay đổi là 62.678.000.000 đồng
5	05/2015	31.401.000	94.079.000	Phát hành cổ phiếu đề tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua việc tăng vốn ngày 26/04/2015 - Văn bản chấp thuận của UBCKNN số 4206/UBCK-QLPH ngày 03/05/2015 - Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu số 30/HN ngày 18/08/2015 - Văn bản xác nhận kết quả phát hành của UBCKNN số 5956/UBCK-QLPH ngày 18/09/2015 - Giấy CNĐKDN số 0302641539 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 08 ngày 29/09/2016 với vốn điều lệ thay đổi là 94.079.000.000 đồng
6	10/2017 (***)	24.821.000	118.900.000	Phát hành cổ phiếu đề tăng vốn cổ	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua việc tăng vốn ngày 16/04/2017 - Nghị quyết HĐQT số 30.2017/QĐ-HĐQT ngày

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm (Nghìn đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (Nghìn đồng)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
				phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	04/09/2017 thông qua việc triển khai phương án phát hành - Văn bản chấp thuận của UBCKNN ngày 26/09/2017 - Báo cáo kết quả phát hành số 24/HN ngày 04/10/2017 - Văn bản xác nhận kết quả phát hành của UBCKNN số 7616/UBCK-QLPH ngày 08/11/2017

(Nguồn: HUGAMEX)

(*) Công ty vi phạm nghĩa vụ xin phép/báo cáo phát hành và đã bị xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 482/QĐ-UBCK ngày 17/06/2010 của UBCKNN về 2 đợt phát hành tháng 06/2007 và tháng 01/2008 và về việc Công ty không đăng ký đại chúng đúng hạn. Vào ngày 18/06/2010 Công ty đã thực hiện nghĩa vụ nộp phạt theo quy định.

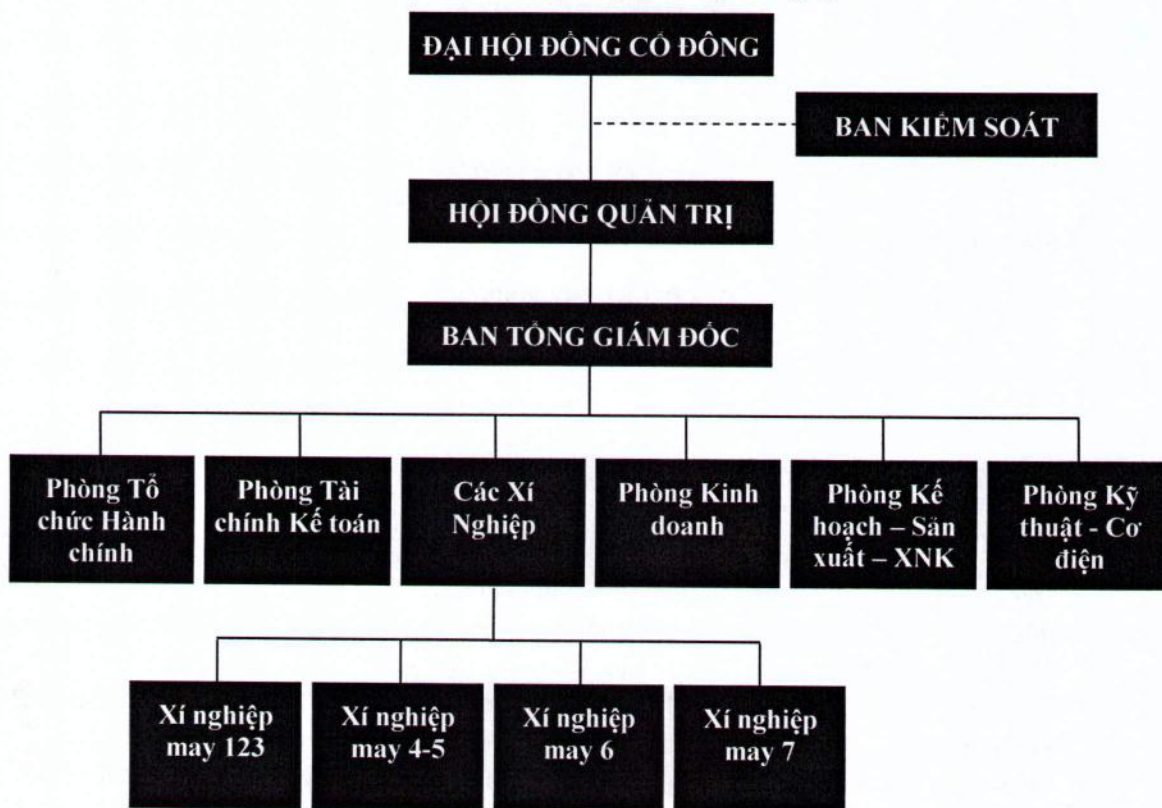
(**) Công ty đã nộp báo cáo kết quả phát hành cho UBCKNN nhưng không nhận được văn bản xác nhận kết quả phát hành của UBCKNN cho đợt phát hành này.

(***) Công ty đã nhận văn bản xác nhận kết quả phát hành của UBCKNN vào ngày 08/11/2017 và đang thực hiện các thủ tục tiếp theo để xin cấp Giấy CNĐKDN mới tương ứng với số vốn điều lệ sau phát hành.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

2. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty

Hình 1: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty



(Nguồn: HUGAMEX)

2.1. Đại hội đồng cổ đông

ĐHĐCĐ là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty. Nghị quyết của ĐHĐCĐ là văn bản có giá trị cao nhất cho mọi hoạt động của Công ty và được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT điều hành, tổ chức triển khai thực hiện. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ cũng là cơ quan bầu, bãi miễn thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

2.2. Hội đồng quản trị

HĐQT có từ 03 (ba) đến 05 (năm) thành viên, là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến quản lý và hoạt động của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

Các thành viên HĐQT của Công ty hiện nay gồm:

Ông Hà Văn Duyệt	Chủ tịch
Ông Kiều Ngọc Mạnh Hùng	Thành viên
Ông Hà Văn Long	Thành viên
Ông Phan Thanh Sơn	Thành viên

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

2.3. Ban kiểm soát

BKS là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra. BKS hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, thực hiện nhiệm vụ giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Các thành viên BKS của Công ty hiện nay gồm:

Ông Dương Thanh Tùng	Trưởng ban
Bà Nguyễn Thị Hằng Nga	Thành viên
Bà Trần Thị Ngọc Dung	Thành viên

2.4. Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty gồm có Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, là người đại diện theo pháp luật, điều hành các hoạt động của Công ty, thực hiện đúng Điều lệ của Công ty, trực tiếp chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc tổ chức, quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. Giúp việc cho Tổng Giám đốc có các Phó Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm theo đề nghị của Tổng Giám đốc và có các Giám đốc điều hành do Tổng Giám đốc bổ nhiệm để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ do Tổng Giám đốc phân công, giao phó.

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc của Công ty hiện nay gồm:

Ông Hà Văn Duyệt	Tổng Giám đốc
Ông Kiều Ngọc Mạnh Hùng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Hà Văn Long	Phó Tổng Giám đốc

2.5. Phòng Tổ chức Hành chính

Tham mưu giúp Giám đốc Công ty trong việc điều hành hoạt động các mặt công tác nhân sự, hành chính, quản trị và các công tác khác theo sự phân công chỉ đạo của Giám đốc Công ty cụ thể như sau:

- Lập kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm và lập kế hoạch triển khai chi tiết từng quý.
- Điều hành công tác tổ chức bộ máy, đào tạo phát triển nguồn nhân lực, lao động tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn con người, thi đua và khen thưởng;
- Quản lý công tác văn thư, lưu trữ, hành chính, quản trị, bảo vệ và vệ sinh Công ty;
- Quản lý văn phòng, nhà xưởng và các tài sản khác như phương tiện di chuyển của Công ty;
- Duy trì và cải tiến hệ thống Quản lý chất lượng;
- Xây dựng và phát triển thương hiệu; văn hóa Công ty, chăm sóc khách hàng, trang thông tin điện tử; là thư ký trong các cuộc họp nội bộ.

2.6. Phòng Tài chính Kế toán

- Tham mưu cho Giám đốc Công ty trong việc sử dụng và quản lý nguồn tài chính, định hướng kinh doanh của Công ty;
- Phân tích tài chính, tình hình sử dụng vốn sản xuất kinh doanh và hiệu quả sử dụng vốn;
- Hạch toán kế toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, lập báo cáo tài chính;
- Lập kế hoạch tài chính, kiểm soát, cân đối toàn bộ các khoản thu chi trong Công ty.

2.7. Các Xí Nghiệp

Công ty hiện có 04 xí nghiệp trực thuộc gồm:

- Xí nghiệp May 123: xí nghiệp nằm trên địa bàn Quận 8 có diện tích 1,744.7 m², là Xí nghiệp lâu năm của Công ty với số lượng cán bộ công nhân viên là 245 người. Doanh thu hàng năm chiếm hơn 10% doanh thu sản xuất toàn Công ty, chủ yếu sản xuất các nhãn hiệu Columbia, Moutain, GrandHill với các mặt hàng chủ yếu là: Jacket, Áo quần leo núi, trượt tuyết... để xuất đi Mỹ và Châu Âu.
- Xí nghiệp May 4-5: cũng nằm trên địa bàn quận 8 có diện tích 4.699,1 m², có số lượng cán bộ công nhân viên là 1.300 người, là Xí nghiệp hợp tác với Sumitex International Co. thuộc Tập đoàn Sumitomo Corporation – Nhật Bản. Doanh thu hàng năm chiếm hơn 20% doanh thu toàn Công ty.
- Xí nghiệp May 6: đặt tại Thị xã Sa Đéc, Đồng Tháp, có diện tích 28.368,1 m², là Xí nghiệp chủ lực của Công ty, chuyên sản xuất hàng may mặc xuất khẩu, với số lượng cán bộ công nhân viên là 1.300 người. Doanh thu hàng năm chiếm gần 50% doanh thu sản xuất toàn Công ty. Xí nghiệp chủ yếu sản xuất nhãn hiệu Columbia, Design LLC... với các mặt hàng chủ yếu là: Áo somi, Jacket, quần dài... xuất đi Mỹ và Châu Âu.
- Xí nghiệp May 7: đặt tại xã Phước Lâm, Huyện Cần Giuộc, Long An, có diện tích 2.000 m², là Xí nghiệp được Công ty mới đầu tư xây dựng với số lượng cán bộ công nhân viên là 630 người. Doanh thu hàng năm chiếm hơn 25% doanh thu sản xuất toàn Công ty. Nhãn hiệu sản xuất chủ yếu là Columbia với mặt hàng chủ yếu là: sơ mi, quần tây... xuất đi Mỹ và Châu Âu.

2.8. Phòng Kinh doanh

- Tham mưu cho Giám đốc Công ty trong việc chỉ đạo và quản lý thực hiện các hoạt động kinh doanh của Công ty, với mục tiêu khai thác hiệu quả các năng lực, các thế mạnh và tiềm năng của Công ty nhằm đem lại lợi nhuận cao nhất;
- Tổ chức xúc tiến thương mại, nghiên cứu thị trường, lập kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Lên kế hoạch tìm kiếm các nhà cung cấp nguyên vật liệu, triển khai thực hiện hợp đồng thương mại cung cấp vật tư thiết bị theo hướng đa dạng hóa khách hàng;
- Theo dõi tiến độ thực hiện các hợp đồng đã ký kết, giải quyết các vướng mắc, phát sinh, các phản nản của khách hàng trong quá trình triển khai thực hiện, các vấn đề phát sinh trong kinh doanh;
- Thực hiện công tác chăm sóc khách hàng.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

2.9. Phòng Kế hoạch - Sản xuất - Xuất nhập khẩu

- Tổ chức xây dựng kế hoạch sản xuất định kỳ hàng tháng, quý trình Tổng Giám đốc phê duyệt;
- Trực tiếp đàm phán với các xí nghiệp thành viên về biện pháp và giải pháp thực hiện các kế hoạch mà Công ty giao cho xí nghiệp;
- Tiếp nhận các phụ kiện, hợp đồng mua nguyên phụ liệu và các tài liệu liên quan để cân đối đồng bộ trước khi cấp phát cho sản xuất;
- Thực hiện và kiểm tra công tác lập thủ tục các loại hồ sơ xuất nhập khẩu, khai báo hải quan theo đúng quy định của nhà nước;
- Phối hợp với các phòng ban khác để triển khai việc đánh giá số lượng, chất lượng vật tư, lên kế hoạch nhu cầu vật tư và phân bổ vật tư, nguyên liệu đến các xí nghiệp theo kế hoạch.

2.10. Phòng Kỹ thuật – Cơ điện

- Quản lý và chỉ đạo công tác kỹ thuật công nghệ-cơ điện và chất lượng sản phẩm trong hệ thống sản xuất của Công ty; nghiên cứu và triển khai toàn bộ các đơn hàng đưa vào sản xuất về mặt kỹ thuật bao gồm công nghệ sản xuất, chất lượng sản phẩm và máy móc thiết bị;
- Nghiên cứu, đề xuất và hướng dẫn triển khai các phương án về kỹ thuật, công nghệ sản xuất và các công nghệ khác nhằm nâng cao năng suất lao động;
- Xây dựng định mức lao động, tiêu hao vật tư cho các đơn hàng sản xuất FOB;
- Thiết kế mẫu, nhày mẫu, giác sơ đồ phục vụ sản xuất và kiểm tra định mức nguyên liệu;
- Quản lý hệ thống chất lượng của Công ty.

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty, danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cơ cấu cổ đông

3.1. Cơ cấu cổ đông

Bảng 2: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 21/07/2017

STT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
I	Cổ đông trong nước	160	9.406.800	99,99
1	Tổ chức	1	2.750.833	29,24
2	Cá nhân	159	6.655.967	70,75
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
1	Tổ chức	-	-	-
2	Cá nhân	-	-	-
III	Cổ phiếu quỹ (*)	1	1.100	0,01
	Tổng cộng	161	9.407.900	100,00

(Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty chốt tại ngày 21/07/2017)

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

(*) Theo Nghị quyết của HĐQT số 05.2013/NQHĐQT ngày 30/09/2013, Công ty đã thực hiện mua số cổ phiếu lẻ trong đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu vào tháng 10/2013 làm cổ phiếu quỹ với mệnh giá 100.000 đồng/cổ phiếu.

3.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần Công ty

Bảng 3: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần Công ty tại ngày 21/07/2017

STT	Họ và tên	Số CMT/ Hộ chiếu/ GCNĐKDN	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Tập đoàn Dệt may Việt Nam	0100100008	25 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	2.750.833	29,24
2	Hà Văn Duyệt	022748135	11 đường 22, khu dân cư 6A Him Lam, Xã Bình Hưng, Q.Bình Chánh, TP.Hồ Chí Minh	1.035.776	11,01
3	Kiều Ngọc Mạnh Hùng	022811006	41/2 Bà Cát 8 (số cũ: 41/44 Bà Cát 9), Phường 13, Quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh	515.343	5,48
4	Hà Văn Nghĩa	034080005959	11 đường 22, khu dân cư 6A Him Lam, Xã Bình Hưng, Q.Bình Chánh, TP.HCM	511.709	5,44
5	Dương Thanh Tùng	025368567	Số 19/6 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP.Hồ Chí Minh	490.928	5,22
6	Hà Văn Long	023953698	67 đường 12 khu dân cư 3 Bùi Minh Trực, Phường 5, Quận 8, TP.HCM	481.763	5,12
	Tổng cộng			5.786.352	61,51

(Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty chốt tại ngày 21/07/2017)

3.3. Danh sách cổ đông sáng lập

Căn cứ quy định tại điều 119 Luật Doanh nghiệp 2014: “Trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày Công ty được cấp Giấy CNĐKDN, cổ đông sáng lập có quyền tự do chuyển nhượng số cổ phần phổ thông của mình cho cổ đông sáng lập khác và chỉ được chuyển nhượng phần cổ đông của mình cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của ĐHCĐ” và “Các hạn chế đối với cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập được bãi bỏ sau thời hạn 03 năm, kể từ ngày công ty được cấp Giấy CNĐKDN”, Công ty May Hữu Nghị đăng ký lần đầu dưới hình thức Công ty Cổ phần từ ngày 05/06/2002, do đó, tính đến thời điểm hiện tại (10/08/2017), cổ phần của cổ đông sáng lập (số cổ phần đăng ký mua tại thời điểm đăng ký doanh nghiệp lần đầu và đã góp trong thời hạn 90 ngày) đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

4. **Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty**

4.1. **Danh sách công ty mẹ của Công ty, Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối của Công ty**

Không có

4.2. **Danh sách các công ty con và công ty liên kết liên doanh của Công ty**

Không có

5. **Hoạt động kinh doanh**

5.1. **Các sản phẩm, dịch vụ chính của Công ty**

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty tập trung ở 02 mảng sau:

Hoạt động sản xuất và kinh doanh hàng may mặc xuất khẩu: Đây là hoạt động kinh doanh chính của Công ty, đóng góp gần 50% tỷ trọng doanh thu của Công ty. Các sản phẩm may mặc cao cấp xuất khẩu, chủ yếu là sản phẩm Jacket; áo khoác ngoài (outerwears), hàng thể thao (sportwear), bộ trượt tuyết (ski wears), sản phẩm cao cấp ép đường may & chống thấm nước (water – proof seam – sealing garments), quần tây (trousers), sản phẩm thời trang (fashion wears). Thị trường xuất khẩu của Công ty chủ yếu là Mỹ, Nhật và các nước châu Âu.

Hiện nay, dựa trên nhu cầu xuất khẩu sản phẩm, Công ty đã đưa vào khai thác 03 Xí nghiệp May chuyên thực hiện may hàng xuất khẩu và vận dụng các công nghệ may hiện đại như công nghệ ép siêu âm (ultrasonic sealing hitech) và không dùng chỉ may (without sewing thread). Với những công nghệ này, Công ty ngày càng nâng cao tiêu chuẩn của các sản phẩm may mặc, phù hợp với yêu cầu của các đối tác tại các thị trường xuất khẩu lớn.

Đồng thời, với các sản phẩm may mặc, Công ty cũng sản xuất và xuất khẩu các nguyên phụ liệu kinh doanh máy móc thiết bị ngành may.

❖ **Gia công các loại quần áo may sẵn**

Hoạt động gia công các loại quần áo may sẵn đóng góp khoảng 50% tỷ trọng doanh thu của Công ty. Hoạt động may gia công được tập trung tại Xí nghiệp May 4-5 và chủ yếu cung cấp dịch vụ cho các đối tác tại Nhật và Việt Nam tại các tỉnh Đồng Nai, Bình Dương... và chủ yếu là hàng xuất đi các nước Nhật, Thổ Nhĩ Kỳ, Ý, Pháp...

Bên cạnh những hoạt động kinh doanh chính, để tận dụng tối ưu các mặt bằng kinh doanh, Công ty đã thực hiện một số dịch vụ như cho thuê nhà xưởng, văn phòng, phương tiện vận tải đường bộ, kinh doanh bất động sản, xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp.

5.2. **Cơ cấu doanh thu**

❖ **Cơ cấu doanh thu thuần theo các mảng dịch vụ của Công ty**

Bảng 4: Cơ cấu doanh thu thuần Công ty năm 2015, 2016

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015		Năm 2016	
	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)
DTT bán thành phẩm	1.007.100.981.709	100,00	1.006.440.091.625	100,00
Tổng cộng	1.007.100.981.709	100,00	1.006.440.091.625	100,00

(Nguồn: BCTC năm 2016 đã kiểm toán)

❖ Cơ cấu lợi nhuận gộp theo các mảng dịch vụ của Công ty

Bảng 5: Cơ cấu lợi nhuận gộp Công ty năm 2015, 2016

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015		Năm 2016	
	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)
LN gộp từ bán thành phẩm	162.987.281.352	16,18	159.353.884.578	15,83%
Tổng cộng	162.987.281.352	16,18	159.353.884.578	15,83%

(Nguồn: BCTC năm 2016 đã kiểm toán)

5.3. Danh sách các hợp đồng lớn đã và đang thực hiện

Bảng 6: Danh sách các hợp đồng lớn đã và đang thực hiện

STT	Đối tác	Nội dung	Giá trị hợp đồng (USD)	Thời gian thực hiện
1	Columbia Sportswear	Hợp tác may hàng xuất nhập khẩu	15.883.001	2016
2	Columbia Sportswear	Hợp tác may hàng xuất nhập khẩu	34.823.000	2017
3	Design LLC	Hợp tác may hàng xuất nhập khẩu	909.000	2016
4	Design LLC	Hợp tác may hàng xuất nhập khẩu	1.412.000	2017
5	Sumitex Ltd	Hợp tác may hàng gia công	23.870.000	2016
6	Sumitex Ltd	Hợp tác may hàng gia công	11.935.400	T4-2017
Tổng cộng			88.832.402	

(Nguồn: HUGAMEX)

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong hai năm gần nhất

Bảng 7: Kết quả kinh doanh Công ty năm 2015, 2016

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% Tăng Giảm
Tổng giá trị tài sản	373.392.790.326	421.743.757.014	12,95
Vốn chủ sở hữu	168.932.454.674	196.797.658.574	16,49
Doanh thu thuần	1.007.100.981.709	1.006.440.091.625	(0,07)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	102.792.807.013	104.188.609.201	1,36
Lợi nhuận khác	(356.312.617)	1.314.090.939	(468,80)
Lợi nhuận trước thuế	102.436.494.396	105.502.700.140	2,99
Lợi nhuận sau thuế	79.114.424.078	83.878.134.788	6,02
Giá trị sổ sách/cổ phiếu	17.959	20,921	16,49

(Nguồn: BCTC năm 2016 đã kiểm toán)

7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

7.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Công ty Cổ phần May Hữu Nghị được hình thành trên nền tảng Công ty May và In Hữu Nghị, hoạt động trong lĩnh vực sản xuất hàng may mặc cao cấp, kinh doanh - xuất nhập khẩu trực tiếp hàng may mặc, kinh doanh máy móc, thiết bị, phụ tùng, nguyên phụ liệu ngành may... Qua hơn 15 năm nỗ lực đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, đến nay Công ty đã khẳng định được uy tín thương hiệu trên thị trường quốc tế với các mặt hàng may mặc cao cấp xuất khẩu, đặc biệt là sản phẩm jacket; áo khoác ngoài (outerwears), quần áo thể thao (sportwear), bộ trượt tuyết (ski wears), sản phẩm cao cấp ép đường may và chống thấm nước (water - proof seam - sealing garments), quần tây, các mặt hàng thời trang... Sản phẩm của Công ty được sản xuất theo quy trình khép kín và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000 nên chất lượng đảm bảo, mẫu mã đa dạng, đáp ứng được các tiêu chuẩn xuất khẩu sang thị trường các nước EU và Nhật Bản.

Để cải tiến chất lượng, nâng cao năng lực cạnh tranh, Công ty luôn chú trọng đầu tư đổi mới trang thiết bị, dây chuyền công nghệ hiện đại. Hiện nay, với một xưởng sản xuất chính và 4 xí nghiệp trực thuộc (Xí nghiệp May 123; Xí nghiệp May 45; Xí nghiệp May 6 tại TP. Sa Đéc - tỉnh Đồng Tháp; Xí Nghiệp may 7 tại xã Phước Lâm, huyện Cần Giuộc - tỉnh Long An) được đầu tư trang thiết bị hiện đại, Công ty luôn đáp ứng các yêu cầu về chất lượng với năng lực sản xuất 01 triệu sản phẩm jacket/năm, 02 triệu sản phẩm sơ mi-quần tây/năm, đồng thời có thể đáp ứng một cách nhanh chóng và đúng hạn các đơn đặt hàng với số lượng lớn.

7.2. Triển vọng phát triển của ngành

Dệt may luôn là một trong những ngành công nghiệp có đóng góp lớn cho xuất khẩu Việt Nam. Theo số liệu thống kê sơ bộ từ Tổng cục Hải quan Việt Nam, kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may trong năm 2016 đạt 23,84 tỷ USD, tăng 4,6% so với năm 2015 (22,81 tỷ USD), đóng góp lớn thứ 2 cho xuất khẩu. Hoa Kỳ tiếp tục là thị trường xuất khẩu lớn nhất của ngành hàng dệt may Việt Nam với tổng giá trị kim ngạch đạt 11,45 tỷ USD, chiếm 48,0% tổng giá trị kim ngạch xuất khẩu. Thị trường Nhật Bản chiếm 12,2% với 2,90 tỷ USD, Hàn Quốc chiếm 9,6% với 2,28 tỷ USD, theo sau là Trung Quốc với 0,83 tỷ USD, chiếm 3,5%.

Tuy nhiên, năm 2016 được đánh giá là một năm khó khăn của ngành dệt may Việt Nam, tốc độ tăng trưởng xuất khẩu toàn ngành dệt may năm 2016 (4,6%) xuống mức thấp nhất trong 10 năm qua (tăng trưởng xuất khẩu năm 2014 và 2015 lần lượt đạt 12,3% và 13,4%). Một trong những nguyên nhân dẫn tới sự sụt giảm này là do nhu cầu chung của cả thế giới bị suy giảm, tất cả các quốc gia nhập khẩu đều nhập khẩu thấp hơn năm 2015, vì vậy, kim ngạch xuất khẩu của ngay cả các quốc gia lớn như Ấn Độ, Trung Quốc cũng giảm so với năm 2015. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp dệt may của Việt Nam còn chịu sức ép cạnh tranh về chi phí với các quốc gia khác như Myanmar, Campuchia vì ngành dệt may các nước này có chi phí sản xuất thấp và được hưởng thuế ưu đãi khi xuất sang châu Âu. Thêm vào đó, chính sách giữ tỷ giá đồng Việt Nam ổn định so với đồng ngoại tệ khác khiến hàng hóa Việt Nam trở nên đắt hơn các nhà cung cấp khác, và lãi suất vay ngân hàng ở mức cao (8-10%/năm) làm giảm đáng kể sức cạnh tranh của hàng dệt may Việt Nam khi xuất khẩu. Ngoài ra, với những ngành thâm dụng lao động cao như ngành dệt may (chỉ tính lương và các khoản bảo hiểm, kinh phí công đoàn đã chiếm tới 72% - 78% giá gia công của sản phẩm may xuất khẩu), chính sách tăng lương tối thiểu của Chính phủ trong thời gian qua (theo Hiệp hội Dệt may Việt Nam, mức lương tối thiểu vùng đối với doanh nghiệp trong nước đã tăng bình quân 26,4%/năm và đối với các doanh nghiệp FDI đã tăng 18,1%/năm trong giai đoạn 2008 – 2016) khiến lao động giá rẻ không còn là yếu tố cạnh tranh của Việt Nam trong việc thu hút đầu tư.

Trong năm 2017, ngành dệt may Việt Nam được dự đoán sẽ tiếp tục gặp khó khăn do phải cạnh tranh gay gắt với các đối thủ, ngoài ra, một trong những khó khăn của ngành gặp phải là chi phí ngày càng cao liên quan đến vận tải lưu kho hàng lẻ, dịch vụ vận chuyển, v.v.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

Tổng số lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 là 3.845 người, với cơ cấu phân theo giới tính, trình độ chuyên môn như sau:

Bảng 8: Số lượng và cơ cấu lao động tại ngày 31/12/2016

Loại	Tỷ lệ (%)	Tính giới	Số lượng (người)
1. Tổng số lao động	100%		3.845
2. Phân theo giới tính			
2.1. Nam	75,2%		2.891
2.2. Nữ	24,8%		954
3. Phân theo trình độ chuyên môn			
3.1. Chuyên gia	0,5%		19
3.2. Kỹ sư	1,2%		46
3.3. Công nhân kỹ thuật	15,8%		607
3.4. Công nhân	82,5%		3.173

Điều kiện làm việc: Công ty luôn cố gắng tạo điều kiện tốt nhất cho CBNV làm việc, trang bị đầy đủ trang thiết bị cần thiết để CBNV làm việc hiệu quả nhất. Ngoài ra, Công ty luôn chú trọng làm việc thi công, sản xuất phải thực hiện nghiêm túc Quy trình kỹ thuật an toàn, đảm bảo CBNV khác phải tuân thủ nguyên tắc các quy trình nghiệp vụ của Công ty theo phương pháp quản lý hiện hành.

❖ Chính sách đào tạo:

Hiện, Công ty sẽ ưu tiên đào tạo mới và nâng cao trình độ chuyên môn cho nhân viên.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

- Tùy theo từng vị trí tuyển dụng và căn cứ vào chức danh công việc, Công ty có yêu cầu riêng về tiêu chuẩn, điều kiện, trình độ chuyên môn, tay nghề, kinh nghiệm và việc tuyển dụng thực hiện theo đúng quy trình, hướng dẫn của Công ty và theo quy định của pháp luật.
- Ngành may hiện nay là ngành cạnh tranh lao động rất cao, vì vậy Công ty sử dụng nguồn tuyển dụng từ nhiều kênh khác nhau như thông qua các trung tâm việc làm tại địa phương, tuyển trên mạng hoặc CBNV trong Công ty giới thiệu. Công ty có chính sách tiền lương, tiền thưởng phù hợp để thu hút người lao động.

❖ Chính sách lương thưởng, trợ cấp:

- Với mục tiêu tạo mọi điều kiện cho CBNV yên tâm công tác, gắn bó lâu dài, vì vậy chính sách đãi ngộ của Công ty luôn duy trì đầy đủ theo chế độ tiền lương từ khi cổ phần hóa, đồng thời liên tục hoàn thiện để phù hợp với từng giai đoạn phát triển Công ty.
- Để thu hút, giữ chân người lao động, khuyến khích đóng góp vào sự phát triển công ty. Công ty xây dựng hệ thống thang bảng lương và ban hành các quy chế trả lương, trả thưởng theo năng lực, trình độ, công việc trong doanh nghiệp, và được Sở Lao Động thương binh xã hội thành phố công nhận.
- Công ty mua đầy đủ các loại bảo hiểm theo quy định cho CBNV.
- Đồng thời, Công ty có chính sách thưởng hàng tháng, quý, năm và đột xuất cho nhân viên cá nhân tập thể làm việc hiệu quả, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc. Thưởng vào các dịp Tết Dương Lịch, 30/4, Quốc Khánh 2/9 và Tết nguyên đán (theo quy chế cụ thể).

❖ Chính sách đánh giá, thăng tiến và phát triển:

- Mọi CBNV phải tham gia đánh giá mức độ hoàn thành công việc của mình trong năm theo quy trình. Kết quả đánh giá là yếu tố quan trọng để xem xét việc tăng lương, thưởng, khả năng thăng tiến cũng như hạ cấp hoặc thôi việc của CBNV.
- Cơ hội thăng tiến nghề nghiệp công bằng cho mọi đối tượng được xác lập bằng kế hoạch sử dụng nguồn nhân lực. Những CBNV có khả năng làm việc tốt, có khả năng thích ứng và đầy đủ các tố chất và tiêu chuẩn phù hợp với nhu cầu hoạt động thực tế của Công ty đều có cơ hội thăng tiến theo cấp bậc nghề nghiệp hoặc cấp bậc quản lý của Công ty.

❖ Chính sách phúc lợi:

- Tổ chức tặng quà cho CBNV diện chính sách, vào các dịp lễ như ngày thành lập quân đội nhân dân 22/12, ngày quốc tế phụ nữ 8/3, 20/10. Tặng quà cho con CBNV dưới 15 tuổi vào ngày quốc tế thiếu nhi, Trung thu, các cháu có kết quả học tập tốt. Phụ cấp cho lao động nữ sau khi sinh con lần 1, lần 2 theo quy định của nhà nước...; tổ chức CBNV đi nghỉ mát hàng năm. Ngoài ra, Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBNV; trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động theo đúng tiêu chuẩn chức danh công việc.
- Tham gia các hoạt động xã hội như tương thân tương ái, giúp đỡ CBNV có hoàn cảnh khó khăn, ủng hộ đồng bào bị lũ lụt, đóng góp vào quỹ xóa đói giảm nghèo của thành phố.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

- Đẩy mạnh hoạt động của các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên, thông qua các chương trình văn thể mỹ, tạo không khí vui tươi lành mạnh trong công ty.

❖ Mức lương bình quân:

Thu nhập bình quân bao gồm cả lễ tết BHXH, BHYT, BHTN công ty phải trả
lao động 2016: 7.712.000 đồng/người/tháng

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

- Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 25 năm
- Máy móc thiết bị	03 – 10 năm
- Phương tiện vận tải	06 – 10 năm
- Thiết bị văn phòng	03 – 08 năm
- Phần mềm máy tính	03 – 05 năm

10.2. Các khoản nợ, phải nộp

❖ Thanh toán các khoản nợ đến hạn:

Theo BCTC năm 2016 kiểm toán, Công ty không có các khoản nợ ngắn hạn và các khoản nợ dài hạn quá hạn chưa thanh toán.

❖ Các khoản phải nộp theo luật định:

Công ty thực hiện đầy đủ và đúng hạn các khoản phải nộp Nhà nước theo luật định.

Bảng 10: Các khoản phải nộp theo luật định

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
1	Thuế thu nhập doanh nghiệp	13.570.154.237	14.918.071.668
2	Thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu	-	-
3	Thuế xuất, nhập khẩu	-	-
4	Thuế thu nhập cá nhân	546.011.712	1.052.446.264
5	Thuế nhà thầu	121.074.174	35.787.908
6	Thuế nhà đất, tiền thuế đất		300.471.690
	Tổng cộng	14.237.240.123	16.306.777.530

(Nguồn: BCTC năm 2016 đã kiểm toán)

❖ Trích lập các quỹ theo luật định

Công ty trích lập các quỹ phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và được ĐHCĐ Công ty thông qua.

Bảng 11: Các quỹ trích lập

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
1	Quỹ đầu tư phát triển	14.037.455.347	17.993.176.551
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	6.039.627.314	11.081.236.721
	Tổng cộng	20.077.082.661	29.074.413.272

(Nguồn: BCTC năm 2016 đã kiểm toán)

❖ Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn và dài hạn:

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

Căn cứ BCTC năm 2016 đã kiểm toán, Công ty không có số dư tại khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn và khoản vay và nợ thuê tài chính dài hạn.

❖ **Các khoản công nợ hiện nay:**

➤ **Công nợ phải thu:**

Bảng 12: Tình hình công nợ phải thu

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	69.134.765.922	64.804.065.193
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	66.528.330.296	59.748.224.083
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	544.369.496	3.595.019.846
3	Phải thu ngắn hạn khác	2.062.066.130	1.460.821.264
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-	-
II	Các khoản phải thu dài hạn	-	-
1	Phải thu dài hạn khác	-	-
	Tổng cộng	69.134.765.922	64.804.065.193

(Nguồn: BCTC năm 2016 đã kiểm toán)

➤ **Công nợ phải trả:**

Bảng 13: Tình hình công nợ phải trả

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
I	Nợ ngắn hạn	199.853.295.695	220.663.763.156
1	Phải trả người bán ngắn hạn	27.147.251.688	23.278.866.953
2	Người mua trả tiền trước	34.275.848.477	40.874.712.019
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14.237.240.123	16.306.777.530
4	Phải trả người lao động	111.971.831.979	125.098.109.729
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	43.347.268	16.695.396
7	Phải trả ngắn hạn khác	6.138.148.846	4.007.364.808
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	-

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
9	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	6.039.627.314	11.081.236.721
II	Nợ dài hạn	4.607.039.957	4.282.335.284
1	Phải trả dài hạn khác	4.607.039.957	4.282.335.284
	Tổng cộng	204.460.335.652	224.946.098.440

(Nguồn: BCTC năm 2016 đã kiểm toán)

❖ Đầu tư tài chính ngắn hạn và dài hạn:

Theo BCTC năm 2016 kiểm toán, Công ty không có số dư tài khoản đầu tư tài chính ngắn hạn và đầu tư tài chính dài hạn.

10.3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 14: Chỉ tiêu tài chính của Công ty

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2015	Năm 2016
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,51	1,62
	+ Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,13	1,15
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	54,76	53,34
	+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	121,03	114,30
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	+ Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	11,47	9,49
	+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Vòng	2,90	2,53
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	+ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	7,86	8,33
	+ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	51,05	45,87
	+ Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	22,79	21,10
	+ Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	10,21	10,35

(Nguồn: BCTC năm 2016 đã kiểm toán)

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

11. Tài sản

11.1. Tổng giá trị tài sản

Bảng 15: Cơ cấu tài sản tại thời điểm 31/12/2016

Đơn vị: Đồng

TT	Danh mục tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	%Giá trị còn lại/Nguyên giá
1	Tài sản cố định hữu hình	191.018.216.069	48.717.197.899	25,50
	Nhà cửa vật kiến trúc	83.119.907.251	31.844.812.171	38,31
	Máy móc, thiết bị	78.469.873.315	9.499.389.858	12,11
	Phương tiện vận tải, thiết bị truyền dẫn	17.201.243.511	5.569.186.995	32,38
	Thiết bị quản lý	12.227.191.992	1.803.808.874	14,75
	Tài sản cố định khác	-	-	-
2	Tài sản cố định vô hình	8.314.688.950	7.946.076.700	95,57
	Quyền sử dụng đất	7.946.076.700	7.946.076.700	100,00
	Phần mềm máy tính	368.612.250	-	0,00
	Tổng cộng	199.332.905.019	56.663.274.599	28,42

(Nguồn: BCTC năm 2016 đã kiểm toán)

11.2. Tình hình sử dụng nhà xưởng, đất đai

Bảng 16: Tình hình sử dụng nhà xưởng, đất đai

STT	Địa chỉ lô đất	Diện tích (m ²)	Hình thức (giao, thuê)	Hồ sơ pháp lý	Phương án sử dụng
1	636 Nguyễn Duy, Phường 12, Quận 8, TP. HCM	217	Thuê	Hợp đồng thuê đất số 3425/HĐ-TNMT-QLSDD ngày 27/05/2014	Văn phòng chính
2	638 Nguyễn Duy, Phường 12, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh	5.013	Thuê	Quyết định thuê đất số 2499/QĐ-UBND ngày 27/05/2015	Văn phòng chính
3	162 Phong Phú, Phường 12, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh	95,2	Thuê	Hợp đồng thuê đất số 659/HĐ-TNMT-QLSDD ngày 24/01/2014	Sản xuất kinh doanh

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

4	170/1ABCD Phong Phú, Phường 12, Quận 8, TP.Hồ Chí Minh	216	Thuê	Hợp đồng thuê đất số 8902/HĐ-TNMT-QLSDD ngày 31/12/2013	Sản xuất kinh doanh
5	638 Bis Nguyễn Duy, Phường 12, Quận 8, TP.Hồ Chí Minh	3.067	Thuê	Hợp đồng thuê đất số 652/HĐ-TNMT-QLSDD ngày 24/01/2014	Văn phòng, Sản xuất kinh doanh
6	38 Tuy Lý Vương, Phường 13, Quận 8, TP.Hồ Chí Minh	1.744,7	Thuê	Hợp đồng thuê đất số 1692/HĐ-TNMT-QLSDD ngày 21/03/2014	Sản xuất kinh doanh
7	17 Ấp Phú Long, Xã Tân Phú Đông, TP Sa Đéc, Tỉnh Đồng Tháp	28.368,1	Thuê	Hợp đồng thuê đất số 05HĐ/TĐ ngày 16/04/2013	Văn phòng, Sản xuất kinh doanh
8	Xã Phước Lâm, Huyện Cần Giuộc, Tỉnh Long An	16.244	Giao	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BV515826 ngày 12/11/2014), CI176893 ngày 25/05/2017 BI 676913 ngày 18/05/2012 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BO 614510 ngày 21/01/2014	Văn phòng, Sản xuất kinh doanh

(Nguồn: HUGAMEX)

12. Kế hoạch hoạt động các năm tiếp theo

Bảng 17: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức của Công ty

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017		Kế hoạch năm 2018 (*)	
	Giá trị	% tăng/giảm so với năm 2016	Giá trị	% tăng/giảm so với năm 2017
Vốn điều lệ	118.900.000.000	26,38%	-	-
Doanh thu thuần	975.050.000.000	-3,12%	-	-
Lợi nhuận sau thuế	26.400.000.000	-68,53%	-	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2,71%	-67,51%	-	-

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

- Trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục duy trì và thực hiện các kế hoạch, chính sách kinh doanh tiếp cận các thị trường mục tiêu, các chính sách về giá và giữ chân các khách hàng, đối tác truyền thống để giữ vững kết quả kinh doanh như những năm vừa qua.
- Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu, xây dựng những phương án đầu tư, đa dạng hóa các mặt hàng xuất khẩu, mở rộng các cơ sở sản xuất kinh doanh, tìm kiếm các khách hàng, các nhà cung cấp mới để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, đem lại lợi nhuận cho Công ty. Trang bị các thiết bị máy móc hiện đại dùng cho ngành may để tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí nhân công.
- Tăng cường tuyển dụng các lao động có tay nghề đáp ứng với công việc, sử dụng được các công nghệ may mặc tiên tiến để đem lại hiệu quả sản xuất cao.
- Đồng thời, Công ty sẽ tăng cường giám sát, quản lý nguồn tài chính chặt chẽ để nguồn vốn của Công ty, của chủ sở hữu được sử dụng hiệu quả.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty

Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng

1.1 Danh sách Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng

STT	Tên	Chức vụ	Ghi chú
I	HĐQT		
1	Ông Hà Văn Duyệt	Chủ tịch	Thành viên điều hành
2	Ông Kiều Ngọc Mạnh Hùng	Thành viên	Thành viên điều hành
3	Ông Hà Văn Long	Thành viên	Thành viên điều hành
4	Ông Phan Thanh Sơn	Thành viên	Thành viên không điều hành
II	BKS		
1	Ông Dương Thanh Tùng	Trưởng ban	
2	Bà Nguyễn Thị Hằng Nga	Thành viên	
3	Bà Trần Thị Ngọc Dung	Thành viên	
III	Ban Tổng Giám đốc		
1	Ông Hà Văn Duyệt	Tổng Giám đốc	
2	Ông Kiều Ngọc Mạnh Hùng	Phó Tổng Giám đốc	
3	Ông Hà Văn Long	Phó Tổng Giám đốc	
IV	Kế toán trưởng		

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

STT	Tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Bà Vũ Thị Ngát	Kế toán trưởng	

1.2 Sơ yếu lý lịch Hội đồng quản trị

❖ Hà Văn Duyệt – Chủ tịch

Số CMND:	022748135
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1954
Nơi sinh:	Thái Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	11 đường 22, khu dân cư 6A Him Lam, Xã Bình Hưng, Quận Bình Chánh TP.Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Tài chính Kế toán
Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

hữu:

Số lượng chứng khoán sở hữu của 1.001.372 cổ

Em: Hà Thị Nguyệt, CMND số 024470814 cấp

ngày 06/12/2005 tại CA TP HCM,

Đ số 034080005959

Đ số 034080005959

Em: Hà Văn Nghĩa, CMND

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

08/1982 đến 04/1986	Phiên dịch – Nhà máy Sản xuất máy vật liệu Leipzig
05/1986 đến 01/1988	Đội trưởng cơ khí – Bệnh viện Zschadrap
02/1988 đến 07/1988	Công nhân kỹ thuật – Bộ cơ khí luyện kim
08/1988 đến 03/1991	Cán bộ phòng Cơ điện – Xí nghiệp may Hòa Bình
04/1991 đến 03/1993	Phó phòng Phòng Kỹ thuật Công nghiệp Cơ điện – Xí nghiệp may Hữu Nghị
04/1993 đến 02/1995	Quyền giám đốc Xí nghiệp – Công ty May in Hữu Nghị
03/1995 đến 03/2001	Giám đốc Xí nghiệp – Công ty May in Hữu Nghị
04/2001 đến nay	Phó Tổng giám đốc – CTCP May Hữu Nghị
05/2012 đến nay	Thành viên HĐQT – CTCP May Hữu Nghị
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	515.343 cổ phần, tương ứng 5,48% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không có

❖ Hà Văn Long – Thành viên HĐQT

Số CMND:	023953698
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1971
Nơi sinh:	Thái Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 67 đường 12 khu dân cư 3 Bùi Minh Trục, Phường 5, Quận 8, TP.HCM
Trình độ văn hóa:	12/12

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Quản trị kinh doanh
Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không có
Quá trình công tác:	
04/1992 đến 02/1994	Nhân viên – Công ty May In Hữu Nghị
03/1994 đến 02/1997	Nhân viên kỹ thuật – Công ty May In Hữu Nghị
03/1997 đến 11/2001	Nhân viên Phòng Kế hoạch XNK – Công ty May In Hữu Nghị
12/2001 đến 03/2004	Phó phòng Phòng Kế hoạch XNK – CTCP May Hữu Nghị
04/2004 đến 12/2004	Phó phòng Phòng Kinh doanh XNK – CTCP May Hữu Nghị
01/2005 đến 02/2009	Trưởng phòng Phòng Kế hoạch – Kinh doanh – XNK – CTCP May Hữu Nghị
03/2009 đến 12/2011	Giám đốc điều hành – CTCP May Hữu Nghị
01/2012 đến nay	Phó Tổng giám đốc – CTCP May Hữu Nghị
21/04/2013 đến nay	Thành viên HĐQT – CTCP May Hữu Nghị
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	481.763 cổ phần, tương ứng 5,12% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	1.037.682 cổ phần, tương ứng 11,03% vốn điều lệ
<i>Trong đó:</i>	Anh: Hà Văn Duyệt, CMND số 022748135 cấp ngày 24/08/2006 bởi CA TPHCM, sở hữu 1.035.776 cổ phần, tương ứng 11,01% vốn điều lệ Em: Hà Thị Nguyệt, CMND số 024470814 cấp ngày 08/12/2005 bởi CA TPHCM, sở hữu 1.906 cổ phần, tương ứng 0,02% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không có

❖ **Phan Thanh Sơn – Thành viên HĐQT**

Số CMND:	023841847
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1957
Nơi sinh:	Hà Tĩnh
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 60 Bạch Đằng, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Tài chính Kế toán
Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Kiểm soát viên Tập đoàn Dệt may Việt Nam
Quá trình công tác:	
8/1990 đến 10/1995	Phó phòng TCKT – Tổng Công ty Dệt Việt Nam
10/1995 đến 6/1996	Kế toán trưởng – Tổng Công ty Dệt may Việt Nam
7/1996 đến 8/1997	Phó ban TCKT – Tổng Công ty Dệt may Việt Nam
9/1997 đến 4/1999	Trưởng kiểm toán nội bộ – Tổng Công ty Dệt may Việt Nam
5/1999 đến 9/2000	Kế toán trưởng – Công ty Len Việt Nam
10/2000 đến 4/2003	Ủy viên BKS – Tổng Công ty Dệt may Việt Nam
5/2003 đến 4/2011	Phó Ban Tài chính kế toán – Tập đoàn Dệt may Việt Nam
09/2007 đến 4/2013	Thành viên BKS – CTCP May Hữu Nghị
4/2011 đến 12/2014	Phó Ban Kiểm soát nội bộ – Tập đoàn Dệt may

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

	Việt Nam
12/2014 đến nay	Kiểm soát viên – Tập đoàn Dệt may Việt Nam
04/2013 đến nay	Thành viên HĐQT – CTCP May Hữu Nghị
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	979.067 cổ phần, tương ứng 10,41 % vốn điều lệ
- Cá nhân:	38.277 cổ phần, tương ứng 0,41% vốn điều lệ
- Đại diện cho Tập đoàn Dệt may Việt Nam	940.790 cổ phần, tương ứng 10,00% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Tập đoàn Dệt may Việt Nam, sở hữu 2.750.833 cổ phần, tương ứng 29,24% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không có

1.3 Sơ yếu lý lịch Ban kiểm soát

❖ Dương Thanh Tùng – Trưởng Ban Kiểm soát

Số CMND:	025368567
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1974
Nơi sinh:	Thái Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 19/6 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP.Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cao đẳng kế toán
Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch:	Trưởng BKS kiêm Thủ kho Công ty
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không có

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

Quá trình công tác:

08/1994 đến 03/2003	Nhân viên – Công ty May In Hữu Nghị
04/2003 đến nay	Thủ kho – Công ty Cổ phần May Hữu Nghị
09/2010 đến 04/2013	Thành viên BKS – CTCP May Hữu Nghị
04/2013 đến nay	Trưởng BKS – CTCP May Hữu Nghị
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	490.928 cổ phần, tương ứng 5,22 % vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không có

❖ **Nguyễn Thị Hằng Nga - Thành viên**

Số CMND:	079178000796
Giới tính:	Nữ
Năm sinh:	1978
Nơi sinh:	Thái Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 131 An Bình, Phường 6, Quận 5, TP.Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cao đẳng kế toán
Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch:	Thành viên BKS kiêm Phó phòng Tài chính Kế toán
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không có

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

Quá trình công tác:

06/2000 đến 09/2010	Nhân viên kế toán – CTCP May Hữu Nghị
09/2007 đến nay	Thành viên BKS – CTCP May Hữu Nghị
10/2010 đến nay	Phó phòng Phòng Tài chính Kế toán – CTCP May Hữu Nghị

Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu: 235.627 cổ phần, tương ứng 2,50 % vốn điều lệ

Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan: Cha: Nguyễn Văn Minh, CMND số 020211370 cấp ngày 04/10/2005 bởi CA TPHCM, sở hữu 79.678 cổ phần, tương ứng 0,85% vốn điều lệ

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không có

❖ Trần Thị Ngọc Dung - Thành viên

Số CMND: 025633769

Giới tính: Nữ

Năm sinh: 1964

Nơi sinh: Bắc Ninh

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: 207/47 TCH21, Phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.Hồ Chí Minh

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Kế toán

Chức vụ hiện nay: Thành viên Ban kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chuyên viên Ban kiểm soát nội bộ Tập Đoàn Dệt May Việt Nam; Trưởng ban kiểm soát CTCP May Phương Đông

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

Quá trình công tác:

03/1989 đến 05/1997	Nhân viên kế toán – Công ty Xuất nhập khẩu Mây tre Đà Nẵng
06/1997 đến 02/1999	Nhân viên kế toán – Công ty Sản xuất và Xuất nhập khẩu Lâm sản Đà Nẵng
03/1999 đến 06/1999	Nhân viên kế toán - Công ty May Phương Đông
07/1999 đến 03/2001	Phó phòng Phòng Tài chính Kế toán – Công ty May Phương Đông
04/2001 đến 08/2002	Trưởng phòng Phòng Tài chính Kế toán – CTCP May Phương Nam
09/2002 đến 09/2005	Phó phòng Phòng Tài chính Kế toán – Công ty Dịch vụ Thương mại TP.Hồ Chí Minh
10/2005 đến 03/2007	Trưởng phòng Phòng Tài chính Kế toán – CTCP May Phương Đông
04/2007 đến 02/2013	Trưởng phòng Phòng Tài chính Kế toán, Trưởng BKS – CTCP May Phương Đông
03/2013 đến nay	Chuyên viên Ban kiểm soát nội bộ – Tập Đoàn Dệt May Việt Nam Trưởng BKS – CTCP May Phương Đông
04/2013 đến nay	Thành viên BKS – CTCP May Hữu Nghị
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	282.237 cổ phần, tương ứng 3,00 % vốn điều lệ
- Cá nhân:	0 phần, tương ứng 0% vốn điều lệ
- Đại diện cho Tập đoàn Dệt may Việt Nam	282.237 cổ phần, tương ứng 3,00 % vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Tập đoàn Dệt may Việt Nam – sở hữu 2.750.833 cổ phần, tương ứng 29,24% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không có

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

1.4 Sơ yếu lý lịch Ban Tổng Giám đốc

- ❖ **Hà Văn Duyệt – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (đã trình bày ở mục 1.2)**
- ❖ **Kiều Ngọc Mạnh Hùng – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc (đã trình bày ở mục 1.2)**
- ❖ **Hà Văn Long – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc (đã trình bày ở mục 1.2)**

1.5 Sơ yếu lý lịch Kế toán trưởng

- ❖ **Vũ Thị Ngát – Kế toán trưởng**

Số CMND:	024097586
Giới tính:	Nữ
Năm sinh:	1958
Nơi sinh:	Hải Dương
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 28B/6 Dương Bá Trạc, Phường 2, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Tài chính Kế toán
Chức vụ hiện nay:	Kế toán trưởng Công ty
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không có
Quá trình công tác:	
05/1989 đến 05/1995	Nhân viên kế toán – Công ty May In Hữu Nghị
06/1995 đến 12/2004	Kế toán trưởng – Công ty Liên doanh Hữu Nghị Kiu Chi
01/2005 đến 02/2007	Phó phòng kế toán – CTCP May Hữu Nghị
03/2007 đến nay	Kế toán trưởng – CTCP May Hữu Nghị
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	100.017 cổ phần, tương ứng 1.06 % vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phần

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không có

2. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

Công ty hiện đã thực hiện sửa đổi và bổ sung Điều lệ hoạt động theo Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản quy định hiện hành nhằm tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc của Công ty, bảo đảm thực hiện đúng các nội dung đã được thông qua trong các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty. Đồng thời, Công ty cũng đang xây dựng quy định về quản trị nội bộ theo quy định tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính Phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, đảm bảo Công ty hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty và các chuẩn mực, thông lệ tốt nhất trong hoạt động kinh doanh nhằm đạt hiệu quả cao nhất. Công ty cam kết sẽ tìm nhân lực thích hợp để đáp ứng tiêu chuẩn về thành viên HĐQT và BKS theo quy định của Nghị định 71/2017/NĐ-CP, Thông tư 95/2017/TT-BTC và Điều lệ Công ty.

Bên cạnh đó, Công ty cũng tăng cường trong công tác quản trị tài chính, rà soát và tiết kiệm chi phí trong quá trình hoạt động kinh doanh, tăng sức cạnh tranh và hiệu quả kinh doanh của Công ty. Công tác quản trị nhân sự cũng sẽ được tăng cường để đáp ứng sự phát triển và phù hợp với các hoạt động của Công ty, chú trọng tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực với tay nghề cao và có chuyên môn kỹ thuật để dễ dàng tiếp nhận và xử lý công việc.

Công ty cũng đảm bảo tuân thủ nghĩa vụ công bố thông tin, chuẩn bị báo cáo tài chính, báo cáo thường niên trình cơ quan quản lý và cổ đông đảm bảo đúng kế hoạch và quy định về mặt thời gian và chất lượng.

Chúng tôi cam kết các thông tin nêu trong bản Thông tin tóm tắt này là đầy đủ và chính xác với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật với các thông tin này.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 11 năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC



KẾ TOÁN TRƯỞNG

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

VŨ THỊ NGÁT

DƯƠNG THANH TÙNG

**TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT
GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH KHỐI NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ**

